

Số: 538/QĐ-CTHADS

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31/03/2022 của Bộ Tư pháp về việc ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-TCTHADS ngày 12/9/2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-CTHADS ngày 19/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1055/QĐ-CTHADS ngày 09/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1060/QĐ-CTHADS ngày 10/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Xét đề nghị của phòng Kế toán trưởng HCSN – Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Kế toán trưởng HCSN và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

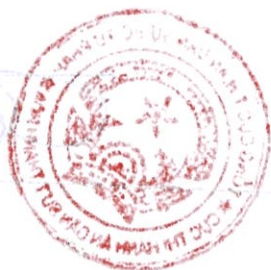
Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Lưu :VT, TCKT

CỤC TRƯỞNG



Hoàng Văn Truyền



TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 522/QĐ-CTHADS

Thanh hóa, ngày 13 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán
ngân sách nhà nước năm 2023

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ đầu năm

Căn cứ Quyết định số 1444/QĐ-TCTHADS ngày 28/12/2022 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-TCTHADS ngày 20/4/2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ công văn số 4365/TCTHADS-KHTC ngày 28/12/2022 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc thông báo chi tiết một số nội dung giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-CTHADS-KHTC ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 973/QĐ-TCTHADS ngày 16/10/2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Công văn số 3902/TCTHADS-KHTC ngày 16/10/2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 1055/QĐ-TCTHADS ngày 09/11/2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 1060/QĐ-TCTHADS ngày 10/11/2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Theo đề nghị của Kế toán trưởng Hành chính sự nghiệp Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Giao điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh hóa (chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 2: Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Kế toán trưởng Hành chính Sự nghiệp Cục Thi hành án dân sự, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh hóa và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- Các phó Cục trưởng (để biết);
- Vụ KHTC-Tổng cục THADS;
- KBNN tỉnh Thanh Hóa;
- Đơn vị sử dụng ngân sách và KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị);
- Lưu VT, phòng TCKT.

CỤC TRƯỞNG



Hoàng Văn Truyền

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH THANH HÓA



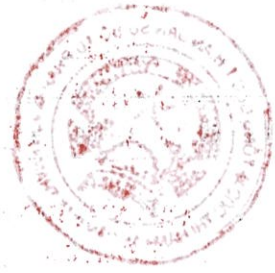
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 522/QĐ-CTHADS ngày 13/11/2023 của
Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: 1.000đ

STT	ĐƠN VỊ	Kinh phí giao tự chủ tài chính loại 340-khoản 341	Ghi chú
	Tổng cộng	646.710	
1	THA tỉnh	86.000	
2	THA TP. Thanh Hóa	24.000	
3	THA Mường Lát	18.000	
4	THA Quan Sơn	12.000	
5	THA Bím Sơn	18.000	
6	THA Sầm Sơn	18.000	
7	THA Hoằng Hóa	18.000	
8	THA Triệu Sơn	6.000	
9	THA Thạch Thành	12.000	
10	THA Vĩnh Lộc	12.000	
11	THA Lang Chánh	12.000	
12	THA Bá Thước	21.750	
13	THA Quan Hóa	18.000	
14	THA Ngọc Lặc	18.000	
15	THA Như Xuân	18.000	
16	THA Như Thanh	12.000	
17	THA Thường Xuân	12.000	
18	THA Đông Sơn	12.000	
19	THA Thọ Xuân	18.000	
20	THA Cẩm Thủy	18.000	
21	THA Yên Định	18.000	
22	THA Thiệu Hóa	12.000	
23	THA Quảng Xương	93.250	
24	THA Nghi Sơn	18.000	
25	THA Hậu Lộc	85.710	
26	THA Nga Sơn	18.000	
27	THA Hà Trung	12.000	
28	THA Nông Cống	6.000	

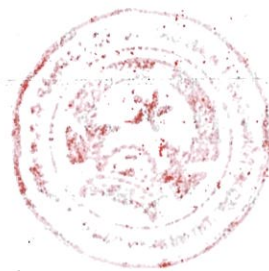


ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 522/QĐ-CTHADS ngày 13/11/2023 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: 1.000đ

STT	ĐƠN VỊ	KINH PHÍ GIAO KHÔNG TỰ CHỦ TÀI CHÍNH (LOẠI 340-341)	KINH PHÍ GIAO KHÔNG TỰ CHỦ TÀI CHÍNH (LOẠI 070-085)
	Tổng cộng	38.820	-75.300
1	THA tỉnh	30.000	-75.300
2	THA TP. Thanh Hóa	8.820	
3	THA Mường Lát	-	
4	THA Quan Sơn	-	
5	THA Bím Sơn	-	
6	THA Sầm Sơn	-	
7	THA Hoàng Hóa	-	
8	THA Triệu Sơn	-	
9	THA Thạch Thành	-	
10	THA Vĩnh Lộc	-	
11	THA Lang Chánh	-	
12	THA Bá Thước	-	
13	THA Quan Hóa	-	
14	THA Ngọc Lặc	-	
15	THA Như Xuân	-	
16	THA Như Thanh	-	
17	THA Thường Xuân	-	
18	THA Đông Sơn	-	
19	THA Thọ Xuân	-	
20	THA Cẩm Thủy	-	
21	THA Yên Định	-	
22	THA Thiệu Hóa	-	
23	THA Quảng Xương	-	
24	THA Nghi Sơn	-	
25	THA Hậu Lộc	-	
26	THA Nga Sơn	-	
27	THA Hà Trung	-	
28	THA Nông Cống	-	



ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 522/QĐ-CTHADS ngày 13/11/2023 của
Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: 1.000đ

STT	ĐƠN VỊ	Kinh phí giao tự chủ tài chính loại 340-khoản 341	Ghi chú
	Tổng cộng	-147.780	
1	THA tỉnh	-147.780	
2	THA TP. Thanh Hóa		
3	THA Mường Lát		
4	THA Quan Sơn		
5	THA Bìn Sơn		
6	THA Sầm Sơn		
7	THA Hoằng Hóa		
8	THA Triệu Sơn		
9	THA Thạch Thành		
10	THA Vĩnh Lộc		
11	THA Lang Chánh		
12	THA Bá Thước		
13	THA Quan Hóa		
14	THA Ngọc Lặc		
15	THA Như Xuân		
16	THA Như Thanh		
17	THA Thường Xuân		
18	THA Đông Sơn		
19	THA Thọ Xuân		
20	THA Cẩm Thủy		
21	THA Yên Định		
22	THA Thiệu Hóa		
23	THA Quảng Xương		
24	THA Nghi Sơn		
25	THA Hậu Lộc		
26	THA Nga Sơn		
27	THA Hà Trung		
28	THA Nông Công		

10/10/10



TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1394/CTHADS-TCKT

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 11 năm 2023

V/v thông báo chi tiết nội dung giao
điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách
nhà nước năm 2023

Kính gửi: Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1443/QĐ-TCTHADS và 1444/QĐ-TCTHADS ngày 28/12/2022 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 319/QĐ-TCTHADS ngày 20/4/2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-TCTHADS ngày 12/9/2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ quyết định số 973/QĐ-CTHADS ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 1060/QĐ-TCTHADS ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ công văn số 4365/TCTHADS-KHTC ngày 28/12/2022 của Tổng Cục Thi hành án dân sự về việc thông báo chi tiết một số nội dung giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ công văn số 3379/TCTHADS-KHTC ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc thông báo chi tiết nội dung giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ công văn số 3902/TCTHADS-KHTC ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc thông báo chi tiết một số nội dung giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ công văn số 2461/TCTHADS-KHTC ngày 10/11/2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự thông báo chi tiết nội dung giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh Thanh Hóa thông báo nội dung giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và lưu ý một số nội dung như sau:

I. Dự toán điều chỉnh, bổ sung

1. Kinh phí Quản lý hành chính (Loại 340-341)

1.1. Kinh phí giao tự chủ tài chính

1394/CTHADS-TCKT

- Kinh phí tiền lương và các khoản đóng góp theo lương: tạm giao về Cục, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa sẽ căn cứ nguồn kinh phí tiền lương được cấp, biến động tiền lương thực tế và số liệu báo cáo của đơn vị để điều chỉnh, bổ sung.

- Hỗ trợ thêm kinh phí cho lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP 6 triệu đồng/01 trường hợp đối với hợp đồng có mặt tại thời điểm tháng 10/2023, Riêng trường hợp hợp đồng mới ký tháng 26/9/2023 (hiệu lực 1/10/2023) không cấp hỗ trợ 6 triệu đồng/trường hợp mà cấp cấp kinh phí 3.250.000 đồng/tháng*03 tháng.

- Bổ sung kinh phí thừa phát lại ngân sách chịu cho chi cục THADS huyện Hậu Lộc để thanh toán số kinh phí còn nợ văn phòng Thừa phát lại. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc chịu trách nhiệm rà soát kỹ hồ sơ, thực hiện thanh toán khi có đầy đủ cơ sở pháp lý và đảm bảo thanh toán đúng quy định của pháp luật, đơn vị có trách nhiệm thu hồi nộp trả kinh phí tạm ứng thừa phát lại theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo về Cục THADS kết quả thực hiện trước ngày 22/12/2023 để tổng hợp báo cáo Tổng cục.

- Bổ sung kinh phí sửa chữa, khắc phục hậu quả đổ tường rào do thiên tai, bão lũ gây ra cho chi cục THADS huyện Quảng Xương.

1.2 Kinh phí giao không thực hiện tự chủ

a) Kinh phí chuyên môn, nghiệp vụ

- Điều chỉnh, bổ sung kinh phí tiêu hủy tang vật cho chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa trên cơ sở hồ sơ thực tế phát sinh. Đơn vị sử dụng kinh phí chịu trách nhiệm thực hiện thanh quyết toán đảm bảo theo quy định của pháp luật.

b) Kinh phí mua sắm tài sản chuyên dùng phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

- Căn cứ danh mục, tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị, tài sản chuyên dùng của các cơ quan THADS ban hành kèm theo Quyết định số 1335/QĐ-BTP ngày 10/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Dự toán kinh phí bổ sung theo Quyết định 2751/QĐ-BTP ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Quyết định giao dự toán 1060/QĐ-TCTHADS của Tổng cục THADS, giao cho cơ quan Cục THADS tỉnh kinh phí mua sắm tài sản chuyên dùng phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước, trong đó:

+ Máy vi tính để bàn chuyên dùng phục vụ soạn thảo tài liệu mật: 01 chiếc, đơn giá 15 triệu đồng/bộ;

+ Máy in phục vụ in ấn tài liệu mật: 01 chiếc, đơn giá 10 triệu đồng/chiếc.

+ Máy hủy tài liệu mật: 01 chiếc, đơn giá 5 triệu đồng/chiếc.

Lưu ý triển khai thực hiện:

+ Văn phòng Cục THADS tỉnh khẩn trương triển khai thực hiện mua sắm để tránh bị hủy kinh phí, không mua được tài sản để sử dụng;

+ Thiết bị phải là thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2023; phải có đầy đủ giấy tờ hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành;

+ Tính năng, dung lượng, cấu hình đối với tài sản mua sắm: thực hiện theo quy định tại Quyết định 1335/QĐ-BTP ngày 10/6/2023 (tiêu chuẩn kỹ thuật

tối thiểu đơn vị tham khảo khi triển khai thực hiện mua sắm theo Phụ lục đính kèm công văn 2461/TCTHADS-KHTC.

+ Căn cứ nhu cầu sử dụng, đơn vị xây dựng, triển khai, mua sắm, đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả;

+ Việc tổ chức triển khai mua sắm phải đúng theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đảm bảo chất lượng hàng hóa.

2. Kinh phí đào tạo bồi dưỡng (Loại 070-085)

Tổng cục THADS điều chỉnh giảm kinh phí đào tạo đã cấp cho Cục THADS tỉnh Thanh Hóa để Tổng cục THADS giao điều chỉnh, bổ sung kinh phí đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 cho các đơn vị dự toán trực thuộc để thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được phê duyệt tại Quyết định 2657/QĐ-BTP ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2023.

II. Công khai dự toán

Cục trưởng Cục THADS tỉnh Thanh Hóa chỉ đạo các đơn vị dự toán trực thuộc thực hiện nghiêm túc việc công khai dự toán ngân sách theo đúng nội dung, hình thức và thời gian quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

Các chi cục THADS có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách về Cục THADS (Phòng Tài chính Kế toán) theo quy định. Thời gian gửi báo cáo cùng thời điểm công bố công khai theo quy định để Cục THADS tổng hợp báo cáo Tổng cục THADS.

Trên đây là chi tiết nội dung giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Cục THADS thông báo để đơn vị biết và tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Cục trưởng (để biết);
- Lưu: VT.

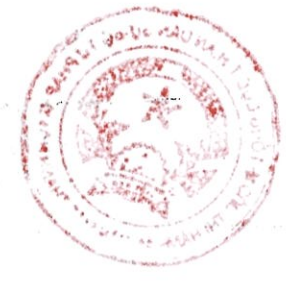
 **CỤC TRƯỞNG**

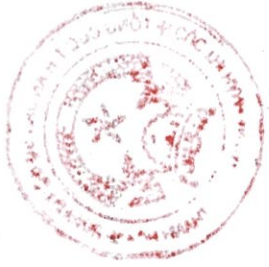

Hoàng Văn Truyền



Handwritten marks or numbers in the top right corner.

Faint handwritten text or markings on the left side of the page.





BỘ TƯ PHÁP
TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1060/QĐ-TCTHADS

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự, đã sửa đổi, bổ sung ngày 02 tháng 8 năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ các Quyết định giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp số 2237/QĐ-BTP ngày 22 tháng 9 năm 2023; 2571/QĐ-BTP ngày 30 tháng 10 năm 2023; 2688/QĐ-BTP ngày 09 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Công văn số 5467/BTP-KHTC ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước khối cơ quan THADS năm 2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Tổng cục Thi hành án dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán điều chỉnh, bổ sung ngân sách nhà nước năm 2023 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự và các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Tổng Cục trưởng (để b/c);
- Cục Kế hoạch - Tài chính, BTP (để ph/h);
- KBNN nơi đơn vị giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Trần Thị Phương Hoa

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 1060/QĐ-TCTHADS ngày 10 tháng 11 năm 2023
của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)

Đơn vị: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa

Mã số : 1054579

Đơn vị: 1.000.đồng

STT	Nội dung	Tổng số
B	Dự toán chi Ngân sách nhà nước	462.450
	Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính	498.930
	- Kinh phí giao không tự chủ tài chính	-36.480
I	Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340-Khoản 341)	537.750
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	498.930
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	38.820
II	Chi đào tạo, bồi dưỡng (Loại 070-Khoản 085)	-75.300
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	0
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	-75.300





BỘ TƯ PHÁP
TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1055/QĐ-TCTHADS

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự, đã sửa đổi, bổ sung ngày 02 tháng 8 năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-BTP ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 499/QĐ-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN từ nguồn phí được để lại theo phương án điều hòa phí đợt 1 năm 2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Tổng cục Thi hành án dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi từ nguồn phí được để lại năm 2023 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán điều chỉnh, bổ sung ngân sách nhà nước năm 2023 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn hiện hành.

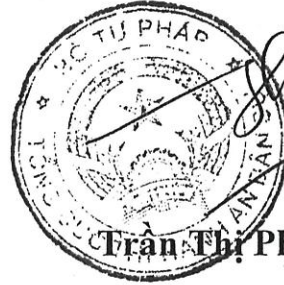
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự và các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Tổng Cục trưởng (để b/c);
- Cục Kế hoạch - Tài chính, BTP (để ph/h);
- KBNN nơi đơn vị giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Trần Thị Phương Hoa



ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI TỪ PHÍ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ ĐƯỢC ĐỀ LẠI SỬ DỤNG NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số 1055/QĐ-TCTHADS ngày 09/11/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)

Đơn vị: nghìn đồng

DỰ TOÁN CHI TỪ PHÍ ĐƯỢC ĐỀ LẠI NĂM 2023																
STT	Tên đơn vị	TỔNG CỘNG	DỰ TOÁN CHI TỪ PHÍ NỘP VỀ TỔNG CỤC THADS ĐỀ ĐIỀU HÒA	DỰ TOÁN CHI TỪ PHÍ ĐƯỢC ĐỀ LẠI ĐƠN VỊ SỬ DỤNG												
				TỔNG CỘNG	Tiết kiệm đề CCTL	Giao thực hiện chế độ tự chủ									Giao không thực hiện chế độ tự chủ	
						Tổng cộng	Dịch vụ công cộng	Chi vật tư văn phòng	Chi sửa chữa thường xuyên tài sản, bảo trì trụ sở	Chi xác minh điều kiện thi hành án	Chi cưỡng chế, kê biên, bản giao tài sản	Chi phục vụ công tác thu phí khác	Mua sắm tài sản dùng cho			
													Tổng cộng	Kinh phí	Thuyết minh	
A	B	5=6+7	6	7=8+9+16	8	9=sum(10:15)	10	11	12	13	14	15	16=17	17	18	
28	THANH HÓA	-534.185	0	-534.185	-12.758	-521.427	-130.400	-130.700	-187.800	-27.700	0	0	-44.827	0	0	
	THA tỉnh	-24.611	0	-24.611	-590	-24.021	-6.000	-9.300	-6.700	-1.000	0	0	-1.021	0	0	
	THA TP. Thanh Hóa	-82.480	0	-82.480	-1.942	-80.538	-20.200	-16.100	-32.200	-4.100	0	0	-7.938	0	0	
	THA Mường Lát	-310	0	-310	-56	-254	0	-300	0	0	0	46	0	0		
	THA Quan Sơn	-2.699	0	-2.699	-81	-2.618	0	-2.700	0	0	0	82	0	0		
	THA Bim Sơn	-13.515	0	-13.515	-311	-13.204	-3.300	-700	-6.600	-1.400	0	0	-1.204	0	0	
	THA Sầm Sơn	-36.310	0	-36.310	-883	-35.427	-8.900	-3.600	-17.800	-1.800	0	0	-3.327	0	0	
	THA Hoằng Hóa	-39.128	0	-39.128	-943	-38.185	-9.600	-6.400	-16.200	-2.300	0	0	-3.685	0	0	
	THA Triệu Sơn	-21.662	0	-21.662	-552	-21.110	-5.300	-6.000	-6.700	-1.200	0	0	-1.910	0	0	
	THA Thạch Thành	-11.065	0	-11.065	-293	-10.772	-2.700	-1.100	-5.400	-600	0	0	-972	0	0	
	THA Vĩnh Lộc	-7.218	0	-7.218	-183	-7.035	-1.800	-1.300	-2.900	-500	0	0	-535	0	0	
	THA Lang Chánh	-2.996	0	-2.996	-36	-2.960	-800	-800	-1.500	0	0	140	0	0		
	THA Bá Thước	-6.051	0	-6.051	-168	-5.883	-1.500	-500	-3.000	-400	0	0	-483	0	0	
	THA Quan Hóa	-243	0	-243	40	-283	0	-200	0	0	0	-83	0	0		
	THA Ngọc Lặc	-7.462	0	-7.462	-150	-7.312	-1.900	-800	-3.700	-400	0	0	-512	0	0	
	THA Như Xuân	-477	0	-477	-30	-447	0	-400	0	0	0	-47	0	0		
	THA Như Thanh	-6.889	0	-6.889	-138	-6.751	-1.700	-4.000	0	-400	0	0	-651	0	0	
	THA Thường Xuân	-27.001	0	-27.001	-618	-26.383	-6.600	-15.900	0	-1.400	0	0	-2.483	0	0	
	THA Đông Sơn	-1.536	0	-1.536	-59	-1.477	-400	-1.200	0	0	0	123	0	0		
	THA Thọ Xuân	-8.403	0	-8.403	-201	-8.202	-2.100	-700	-4.100	-600	0	0	-702	0	0	
	THA Cẩm Thủy	-2.088	0	-2.088	-77	-2.011	-500	-1.600	0	0	0	89	0	0		
	THA Yên Định	-9.907	0	-9.907	-268	-9.639	-2.500	-900	-4.900	-600	0	0	-739	0	0	
	THA Thiệu Hóa	-5.984	0	-5.984	-172	-5.812	-1.500	-300	-3.000	-600	0	0	-412	0	0	
	THA Quảng Xương	-7.415	0	-7.415	-148	-7.267	-1.900	-400	-4.800	-400	0	0	233	0	0	
	THA tx Nghi Sơn	-99.157	0	-99.157	-2.355	-96.802	-24.200	-42.600	-15.500	-4.900	0	0	-9.602	0	0	
	THA Hậu Lộc	-92.478	0	-92.478	-2.189	-90.289	-22.600	-9.100	-45.200	-4.500	0	0	-8.889	0	0	
	THA Nga Sơn	-9.177	0	-9.177	-181	-8.996	-2.300	-800	-4.500	-600	0	0	-796	0	0	
	THA Hà Trung	-2.875	0	-2.875	-53	-2.822	-800	-800	-1.500	0	0	0	278	0	0	
	THA Nông Cống	-5.048	0	-5.048	-121	-4.927	-1.300	-2.200	-1.600	0	0	0	173	0	0	



1

2

3

4

5

6